

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 31/2023/HSST
Ngày 05/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Tâm
2. Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Thị Ph; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 10/10/1985 tại: Thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Phố 3, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Bô: Chưa xác định; Mẹ: Vũ Thị Hương (đã chết); chồng: Hoàng Văn Huy, sinh năm 1979; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/7/2023 đến ngày 11/7/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị Tăng, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn Cộn, xã Hạ Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Trương Thị Tinh, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Cò Mu, xã Hạ Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Chị Lương Thị Xuân, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Man Môn, xã Hạ Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt.

4. Chị Hà Thị Hảo, sinh năm 1991

Trú tại: Phố 5, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1986

Trú tại: Phố 3, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Chị Bùi Thị Dự, sinh năm 1983

Trú tại: Phố 2, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 7 năm 2023, tại nhà của Vũ Thị Ph ở phố 3, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, Vũ Thị Phương đã 05 (năm) lần thực hiện hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự đối với 05 người vay, lãi suất thu từ 3.000đồng/1000.000đồng/01ngày đến 4.000đồng/1.000.000đồng/01 ngày, tương ứng mức lãi suất từ 109,5%/năm đến 146%/năm cao gấp 5,48 lần đến 7,3 lần mức lãi suất cao nhất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự (20%/năm) cụ thể như sau:

Lần 01: Khoảng tháng 01 năm 2020, Vũ Thị Ph cho Trương Thị Tĩnh, sinh năm: 1979 ở thôn Cò Mu, xã Hạ Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa vay số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) với lãi suất 3.000đồng/1.000.000 đồng/01ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm cao gấp 5,48 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự (20%/năm). Hàng tháng Tĩnh phải trả cho Ph số tiền lãi là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Đến ngày 24/02/2021, tổng thời gian vay là 13 tháng (390 ngày), số tiền lãi Tĩnh phải trả cho Ph là 46.800.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) nhưng Tĩnh mới trả được cho Ph 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) nên Ph chốt nợ Tĩnh phải trả là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) gồm 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền gốc và 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền lãi, sau đó Ph không tính lãi nữa.

Thời gian sau khi chốt nợ, Trương Thị Tĩnh tiếp tục trả thêm cho Ph 29.500.000 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi, hiện còn nợ lại 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền gốc vay và 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi. Đối với khoản vay này, số tiền lãi Phương chỉ được phép thu đến 20%/năm theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền lãi là 8.547.945 đồng (Tám triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi năm đồng); số tiền Vũ Thị Ph thu lợi bất chính là 38.252.055 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm năm hai nghìn không trăm năm năm đồng). Tuy nhiên Ph mới chỉ thu được tổng số tiền lãi từ Trương Thị Tĩnh là 36.300.000 đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng) trong đó, xác định: Ph đã thực thu được số tiền tương ứng với mức lãi suất cao nhất của Bộ luật Dân sự là 6.641.096 đồng (Sáu triệu sáu trăm bốn một nghìn không trăm chín sáu

đồng) và **số tiền thu lợi bất chính Ph đã thu được sau khi đã đối trừ là 29.658.904 đồng** (Hai mươi chín triệu sáu trăm năm tám nghìn chín trăm bốn đồng); số tiền gốc 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi còn lại đến thời điểm Ph đầu thú tại Cơ quan công an huyện Bá Thước, Ph chưa thu được do Trương Thị Tĩnh chưa có tiền để trả là nguyên nhân ngoài ý muốn.

Lần 02: Khoảng tháng 7 năm 2020, Vũ Thị Ph cho Bùi Thị Tăng, sinh năm: 1974 ở thôn Cộn, xã Hạ Trung, huyện Bá Thước vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) với lãi suất 3.000đồng/1000.000đồng/01ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm cao gấp 5,48 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự (20%/năm). Hàng tháng Tăng phải trả cho Ph số tiền lãi là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, Tăng không trả lãi đầy đủ theo thỏa thuận mà chỉ trả được số tiền lãi từ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trên 01 tháng. Tính đến tháng 5 năm 2021 thời gian vay là 09 tháng, tổng tiền lãi Tăng phải trả cho Ph là 40.500.000 đồng (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng Tăng chỉ trả được 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) nên Ph đã chốt với Tăng số tiền nợ gốc và lãi là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) và Ph không tính lãi đối với khoản tiền đã chốt nợ. Đến tháng 3/2022 chị Bùi Thị Dự; sinh năm 1983 ở phố 2, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước đã thay chị Bùi Thị Tăng trả cho Ph hết số tiền 85.000.000 đồng (Tám năm triệu đồng) mà Tăng còn nợ Ph trước đó. Đối với khoản vay này, mức lãi suất cao nhất Ph chỉ được phép thu là 20%/năm theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền là 7.397.260 đồng (Bảy triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng), **Số tiền Phương đã thu lợi bất chính là 33.102.740 đồng** (Ba mươi ba triệu một trăm lẻ hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng).

Lần 03: Ngày 11/8/2022, Vũ Thị Ph cho Nguyễn Thị Hiền, sinh năm: 1986 ở phố 3, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) với lãi suất 4.000đồng/1000.000đồng/01ngày, tương ứng mức lãi suất 146%/năm cao gấp 7,3 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự (20%/năm). Sau 10 ngày, Hiền trả cho Ph hết số tiền gốc và tiền lãi là 20.800.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Đối với khoản vay này, mức lãi suất cao nhất Ph chỉ được phép thu là 20%/năm theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền là 109.589 đồng (Một trăm lẻ chín nghìn năm trăm tám chín đồng), **số tiền Ph đã thu lợi bất chính là 690.411 đồng** (Sáu trăm chín mươi nghìn bốn trăm mười một đồng).

Lần 04: Ngày 18/8/2022, Vũ Thị Ph cho Hà Thị Hào, sinh năm: 1991 ở phố 5, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) với lãi suất 3.000đồng/1000.000đồng/01ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm cao gấp 5,48 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự (20%/năm). Sau 30 ngày, Hào đã trả hết số tiền gốc và lãi cho Phương là 10.900.000 đồng (Mười triệu chín trăm nghìn đồng). Đối với khoản vay này, mức lãi suất cao nhất Phương chỉ được phép thu là 20%/năm theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền là 164.384 đồng (Một trăm sáu bốn

ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng), **số tiền Ph đã thu lợi bất chính là 735.616 đồng** (Bảy trăm ba mươi năm ngàn sáu trăm mười sáu đồng).

Lần 05: Ngày 13/10/2022, Vũ Thị Ph cho Lương Thị Xuân, sinh năm: 1987 ở xã Hạ Trung, huyện Bá Thước vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) với lãi suất 3.000đồng/1.000.000đồng/01ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm cao gấp 5,48 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự (20%/năm). Sau 30 ngày, Xuân đã trả hết số tiền gốc và lãi cho Ph là 10.900.000 đồng (Mười triệu chín trăm ngàn đồng). Đối với khoản vay này, mức lãi suất cao nhất Phương chỉ được phép thu là 20%/năm theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền là 164.384 đồng (Một trăm sáu mươi bốn ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng), **số tiền Ph đã thu lợi bất chính được là 735.616 đồng** (Bảy trăm ba mươi năm ngàn sáu trăm mười sáu đồng).

Đối với số tiền lãi thu lợi bất chính từ lần 03, lần 04 và lần 05 của Vũ Thị Ph thu được từ người vay Nguyễn Thị Hiền, Hà Thị Hảo, Lương Thị Xuân đều dưới 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) nhưng chưa có lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính. Do vậy số tiền thu lợi bất chính của các lần này được cộng cùng với số tiền thu lợi bất chính của lần 01 và lần 02 Ph cho Trương Thị Tinh và Bùi Thị Tăng vay để xem xét trách nhiệm hình sự. Nguồn gốc số tiền Vũ Thị Ph cho Bùi Thị Tăng, Trương Thị Tinh, Nguyễn Thị Hiền, Hà Thị Hảo, Lương Thị Xuân vay là do Phương tích lũy mà có; Phương thực hiện hành vi cho vay lãi nặng một mình, không có ai giúp sức chung vốn với Phương. Động cơ thúc đẩy Vũ Thị Ph thực hiện hành vi cho vay lãi nặng là vì vụ lợi nhằm thu lợi bất chính.

Như vậy trong thời gian từ tháng 01/2020 đến tháng 7/2023 Vũ Thị Ph cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự 05 (năm) lần đối với 05 (năm) người trên tổng số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) nhằm thu lãi số tiền là 89.900.000 đồng (Tám mươi chín triệu chín trăm ngàn đồng). Ph đã thu lại được số tiền gốc từ người vay là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) và 79.400.000 đồng (Bảy mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền lãi, trong đó: Số tiền lãi Phương đã thu được tối đa theo quy định của Bộ luật Dân sự (20%/năm) đối với 05 (năm) người vay là 14.476.731 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn bảy trăm ba mươi một đồng); số tiền lãi thu lợi bất chính Ph đã thu được là 64.923.287 đồng (Sáu mươi bốn triệu chín trăm hai ba ngàn hai trăm tám mươi bảy đồng). Số tiền gốc và lãi còn lại Ph chưa thu được là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền gốc và 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng) tiền lãi. Việc vay mượn giữa Ph và những người vay là tự nguyện, không có sự ép buộc, đe dọa.

Ngoài những khoản tiền cho vay nêu trên, trong cuốn sổ ghi nợ của Vũ Thị Ph giao nộp còn thể hiện các nội dung cho “bà Quý”, “Dì Quyên”, “Em Dứt”, “Chiến HN” vay tiền nhưng Ph không tính lãi suất, không có tài liệu khác để chứng minh có hay không có Ph cho những người này vay tiền với lãi suất vượt mức 20%/năm là mức lãi suất cao nhất của Bộ luật Dân sự, do vậy xác định không liên quan đến vụ án nên không xem xét xử lý.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Vũ Thị Ph đã thành khẩn khai báo, lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Về vật chứng vụ án: - 01 (một) quyển vở giấy ôly Vũ Thị Ph ghi chép hoạt động vay lãi; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, màu xanh, kiểu máy: SM-A32F/DS, số IMEI 1: 356835259490113, số IMEI 2: 358934999490137 kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000903589291 của Vũ Thị Ph giao nộp, chứa nội dung vay mượn, đòi nợ của Ph đối với Trương Thị Tinh tại ứng dụng Zalo, đây là phương tiện được bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, là vật chứng của vụ án. Hiện tại được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Bá Thước để chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự: - Chị Trương Thị Tinh có đơn yêu cầu Vũ Thị Phương phải trả cho Tinh số tiền thu lợi bất chính của khoản vay 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) với tổng số tiền lãi 29.658.904 đồng (Hai mươi chín triệu sáu trăm năm tám nghìn chín trăm lẻ bốn đồng). Đến nay Phương chưa trả cho Tinh.

- Chị Bùi Thị Tăng có đơn yêu cầu Vũ Thị Ph phải trả cho Tăng số tiền thu lợi bất chính của khoản vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) với tổng số tiền lãi 33.102.740 đồng (Ba mươi ba triệu một trăm lẻ hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng). Đến nay Phương chưa trả cho Tăng.

- Đối với số tiền bị cáo Ph thu lợi bất chính của những người vay, chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân không có yêu cầu bị cáo trả lại. Nhưng quá trình giải quyết vụ án, chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân có đơn yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 42/CT – VKSBT - KT, ngày 13/11/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Vũ Thị Ph về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng: Khoản 1 Điều 201, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền đối với bị cáo Vũ Thị Ph số tiền: từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng. Về các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải nộp lại số tiền gốc 90.000.000 đồng là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà Ph đã thu của người vay tổng số tiền là 14.476.713 đồng; Buộc bị cáo Ph phải trả cho chị Tinh số tiền lãi thu lợi bất chính 29.658.904 đồng và chị Tăng số tiền lãi thu lợi bất chính 33.102.740 đồng. Buộc chị Trương Thị Tinh nộp lại số tiền vay của bị cáo Ph chưa trả là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, Vì số tiền này là phương tiện bị cáo Phương dùng vào việc phạm tội và chị Tinh chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Ph thu lợi bất chính của những người vay là chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân, những người này có yêu cầu bị cáo trả lại vì vậy buộc bị cáo phải trả lại cho những người này số tiền đã thu lợi bất chính. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, màu xanh, kiểu máy: SM-A32F/DS, số IMEI 1: 356835259490113, số IMEI 2: 358934999490137. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Vũ Thị Ph đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2020 đến tháng 7/2023, tại nhà của Vũ Thị Ph ở phố 3, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Vũ Thị Ph đã 05 (năm) lần thực hiện hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự đối với Trương Thị Tĩnh, Bùi Thị Tăng, Nguyễn Thị Hiền, Hà Thị Hảo, Lương Thị Xuân trên tổng số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) với lãi suất từ 3.000 đồng/1000.000 đồng/01 ngày đến 4.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày, tương ứng mức lãi suất từ 109,5%/năm đến 146%/năm cao gấp 5,48 lần đến 7,3 lần mức lãi suất cao nhất được quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự, nhằm thu tổng số tiền lãi là 89.900.000 đồng (Tám mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng). Số tiền gốc người vay đã trả lại cho Ph là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng); số tiền lãi Ph đã thực thu được từ người vay là 79.400.000 đồng tiền lãi (Bảy mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó: Số tiền lãi cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự là 14.476.713 đồng (Mười bốn triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm mười ba đồng); số tiền lãi thu lợi bất chính đã thu được là 64.923.287 đồng (Sáu mươi tư triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng). Số tiền gốc còn lại 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và số tiền lãi còn lại 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) người vay đang còn nợ lại, chưa trả được cho Ph do chưa có tiền. Hành vi của Vũ Thị Ph đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đủ yếu tố cấu thành tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo mang tính chất ít nghiêm trọng, không những xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, ảnh hưởng trật tự, trị an của xã hội. Hành vi đó còn làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Thị Ph có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “ phạm tội 2 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Phương có 02 tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” và “người phạm tội đầu thủ”, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật gì, nghĩ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt một khoản tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5 Nghị quyết số: 01/2021/NQ – HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải nộp lại số tiền gốc 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà Ph đã thu của người vay tổng số tiền là 14.476.713 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm mười ba đồng); Buộc bị cáo Phương phải trả cho chị Tĩnh số tiền lãi thu lợi bất chính 29.658.904 đồng và chị Tăng số tiền lãi thu lợi bất chính 33.102.740 đồng. Buộc chị Trương Thị Tĩnh nộp lại số tiền vay của bị cáo Ph chưa trả là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước. Vì những số tiền này là phương tiện bị cáo Ph dùng vào việc phạm tội và chị Tĩnh chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Ph thu lợi bất chính của những người vay là chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân. Chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân có yêu cầu bị cáo trả lại vì vậy cần buộc bị cáo phải trả cho chị Hiền, chị Hảo, chị Xuân số tiền này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, màu xanh, kiểu máy: SM-A32F/DS, số IMEI 1: 356835259490113, số IMEI 2: 358934999490137 là phương tiện phạm tội, nghĩ cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị Ph phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 201, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Vũ Thị Ph số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng)

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước cụ thể các khoản sau:

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải nộp lại số tiền 104.476.713 đồng (Một trăm linh tư triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm mười ba đồng) vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc chị Trương Thị Tĩnh phải nộp lại số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) vào Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải trả lại cho chị Trương Thị Tĩnh số tiền 29.658.904 đồng (Hai mươi chín triệu sáu trăm năm tám nghìn chín trăm không bốn đồng).

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải trả lại cho chị Bùi Thị Tăng số tiền 33.102.740 đồng (Ba mươi ba triệu một trăm lẻ hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng).

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Hiền số tiền 690.411 đồng (Sáu trăm chín mươi nghìn bốn trăm mười một đồng).

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải trả lại cho chị Hà Thị Hảo số tiền 735.616 đồng (Bảy trăm ba mươi năm nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

- Buộc bị cáo Vũ Thị Ph phải trả lại cho chị Lương Thị Xuân số tiền 735.616 đồng (Bảy trăm ba mươi năm nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, màu xanh, kiểu máy: SM-A32F/DS, số IMEI 1: 356835259490113, số IMEI 2: 358934999490137. Kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000903589291.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 10 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước và chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước ngày 13/11/2023).

* Án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Thị Ph chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Vũ Thị Ph và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Dự và Hà Thị Hảo. Vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trương Thị Tĩnh, Bùi Thị Tăng, Nguyễn Thị Hiền và Lương Thị Xuân Bị cáo Vũ Thị Ph có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa chị Bùi Thị Dự và Hà Thị Hảo được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa chị Trương Thị Tĩnh, Bùi Thị Tăng, Nguyễn Thị Hiền và Lương Thị Xuân được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thanh Hỷ Nguyễn Thị Huyền

Phạm Văn Hùng